

Bình luận:



Tác giả Đào Như

THỬ NHÌN LẠI NGÀY 30-4-1975

Đào Như

*

Đến nay, đối với đồng bào ở trong nước kể từ năm 1986, sau hơn 29 năm Đổi Mới; đối với cộng đồng người Việt ở hải ngoại kể từ 30-4-1975, sau 39 năm lưu vong, những ngày ấy, những năm tháng ấy, không bom đạn trên đầu, nhưng sao trong lòng của mỗi chúng ta cứ lo âu, xao xuyến, sục sôi những chuyện đổi. Không sục sôi chuyện đổi sao được, những tiến bộ khoa học kỹ thuật, nhất là sự tiến bộ của điện toán, của hệ thống truyền thông, thông tin vượt tất cả mọi kiểm soát, vượt mọi tường lửa, thế giới phô bày trước mắt loài người, trước mặt 85 triệu đồng bào Việt Nam, những cái hay cũng như những cái dở của nó một cách phũ phàng. Mỗi biến động, mỗi trăn trở lo toan của bất cứ ai, lớn nhỏ, bất cứ ở nơi nào trên thế giới đều trực tiếp chuyển đến mỗi mái nhà, mỗi căn hộ, mỗi con người Việt Nam trong nước cũng như hải ngoại. Thế giới chung quanh ta đã rải những bước thật dài hội nhập Toàn Cầu Hóa- TCH. Trong khi đó chúng ta vẫn mãi mê đấu tranh biết bao gian khổ, qua bao nhiêu năm tháng rồi vẫn chưa có thể thay đổi tầm nhìn của nhau, để có chung một tầm nhìn về ngày 30-4-1975, đúng đắn hơn, công bình hơn nhất là phù hợp hơn với chân lý lịch sử.

Tôi nhớ lại, sau ngày 30/4/75, cứ mỗi buổi sáng giao ban khoa ngoại tại bệnh viện Đa Khoa Hậu Giang, (*bệnh viện Thủ Khoa Nghĩa-Cần thơ cũ*), từ đầu bàn bên này, bác sĩ y-vụ (1) Hoàng Quang Ánh, nguyên là bác sĩ bổ túc(2), người Nghệ an cùng nhóm với bác sĩ chi viện từ miền Bắc, mở đầu buổi giao ban, bác sĩ Y-vụ Hoàng Quang Ánh thường hay nhấn nhủ chúng tôi (*nhân viên cũ của VNCH còn ở lại*) với giọng nói đặc sệt Nghệ an của ông ta:

“*từ ngày Giải Phóng Miền Nam, các anh chị là thành phần nguy quân, nguy quyền cũ...*”. Sau đó, ngay lập tức từ đầu bàn bên kia, bác sĩ đầu ngành khoa ngoại của bệnh viện, Nguyễn Văn Ngôn, người Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, tốt nghiệp Y khoa hệ chính quy Hà Nội, cùng nhóm bác sĩ gốc Nam bộ trở về từ miền Bắc, cũng lên tiếng nhấn nhủ chúng tôi:

“*từ ngày Thống Nhất Đất Nước, Các anh chị là nhân viên của chế độ cũ..*”.

Đó là một trong những thông điệp ẩn tàng mâu thuẫn giữa những người cộng sản gốc Bắc và những người cộng sản gốc Nam (*bên dưới vĩ tuyến 17*) khi họ nhìn về ngày 30-4-75. Chuyện xảy ra trong mỗi giao ban buổi sáng tại Bệnh Viện Đa Khoa Hậu Giang chỉ là một điển hình của muôn ngàn chuyện như vậy xảy ra sau ngày

30-4-1975 trong xã hội Việt Nam. Điệp khúc này kéo dài mãi đến đô chúng tôi nhảm chán, và nó đã chấm dứt sau khi bác sĩ Nguyễn Văn Ngôn bị kiểm điểm, và phải viết bài tự kiểm dài 100 trang giấy manh. Sau 10 ngày viết bài tự kiểm, bệnh lao phổi của anh trở nặng, anh bị thổ huyết. Đương nhiên cụm từ *Ngày Thống Nhất Đất Nước* từ đó không còn ai dám nhắc đến tại bệnh viện Thủ Khoa Nghĩa Cần Thơ, nhất là khi đứng trước một cán bộ cộng sản gốc Bắc. Trong suốt 39 năm qua, qua 7 đời Tổng Bí Thư, khi nói về ngày 30-4, các ông TBT luôn luôn nhấn mạnh ý nghĩa ngày đó là ngày *Giải Phóng Miền Nam*, không một lời, không một lần, không một ông TBT nào nhắc đến cụm từ *Ngày Thống Nhất Đất Nước*. Sở dĩ những người cộng sản miền Bắc kiên trì bám chặt vào cụm từ "*Giải Phóng Miền Nam*" vì cụm từ này ẩn tàng ý nghĩa: Chính người Cộng Sản miền Bắc đã giải phóng miền Nam, và trên lý thuyết người Cộng sản miền Bắc tự cho mình có quyền cai trị miền Nam: kẻ nào giải phóng, kẻ đó có quyền cai trị, chỉ đạo những người được họ giải phóng. Trên thực tế sau ngày 30/4/75 người cộng sản miền Bắc đã vào khống chế, cưỡng đoạt, cai trị miền Nam một cách vô nhân đạo, tàn khốc và ác liệt hơn bất cứ một lực lượng xâm lăng nào của ngoại bang, như Tàu, Tây, Nhật,...trong suốt 2000 năm biên niên sử của Tổ quốc. Người cộng sản miền Bắc tha hồ tước đoạt tài sản của nhân dân miền Nam, tù đầy cải tạo hàng triệu người miền Nam, những thanh niên, những trí thức yêu nước già cũng như trẻ, nam cũng như nữ. Họ tha hồ hành hạ vùi dập sát hại người miền Nam trong các trại tù lao cải. Người cộng sản miền Bắc thẳng tay trấn át, vùi dập, thanh trừng ngay cả những người cộng sản miền Nam khi những người này chống đối lại đường lối cai trị tàn bạo và vô luân của người cộng sản miền Bắc. Đó là sự thật lịch sử và ý nghĩa của ngày 30-4-75 trong suốt 39 năm qua.

Ngày 6 tháng 4-2010, đột nhiên trên *Tuần Việt Nam Net*, nhà báo Huỳnh Bửu Sơn viết một loạt bài phóng sự với tựa đề:

- *Đường Hòa Nhập của Nhân sĩ Chế Độ Cũ*

- *Trí thức của chế độ cũ góp sức cải tổ ngân hàng...*

với những tiêu đề

- *Nhóm Thứ Sáu, (trí thức của chế độ cũ) và lần đầu tiên gặp ông Sáu Dân*

- *Nhóm thứ Sáu, (trí thức chế độ cũ), gắng cuộc đòi với thời vận dân tộc....*

- *Từ 'ngủ dài chờ đợi' đến Khu Chế Xuất đầu tiên...*

Mãi đến bây giờ người CSVN mới có đủ can đảm đưa công trình công hiến của trí thức quốc gia yêu nước, ra trước ánh sáng lịch sử. Đó là lần đầu tiên những cụm từ '*Ngụy Quân,*' '*Ngụy Quyền,*' '*Trí Thức Ngụy,*' '*Nhân Viên Ngụy*'... được chính thức thay thế bằng những từ đúng đắn hợp lý hơn: *Trí thức Chế độ cũ, nhân viên chế độ cũ.* Và đó cũng là lần đầu tiên một nhà báo cộng sản, ông Huỳnh Bửu Sơn, công khai ghi nhớ công ơn đóng góp của những nhà trí thức quốc gia miền Nam

trong công cuộc xây dựng phục hồi kinh tế đất nước sau ngày 30-4-75. Một sự chuyên hướng nhẹ nhàng, nhỏ như vậy, mà phải chờ đến 35 năm sau đảng CSVN mới có đủ sức để làm việc ấy. Càng tệ hơn nữa, sự đóng góp vô cùng to lớn của những người trí thức quốc gia yêu nước trong việc xây dựng lại diện mạo quê hương, cải tổ kinh tế, cải tổ hệ thống ngân hàng, tài chính định liệu từ giá cả sinh hoạt, lương phạt, đến bảo vệ tiền Đồng vượt khỏi khỏi lạm phát phi mã những năm 80... Công trạng to lớn ấy, suốt 35 năm đã bị quên lãng, bị vùi sâu trong bóng tối, bị tru dập, bị phản bội phũ phàng. Mãi đến ngày 6 tháng tư 2010 nhà báo Huỳnh Bửu Sơn mới hé mở cho cả nước nhìn vào hồ sơ *hồ sơ* đen tối, phản bội ấy của đảng CSVN đối với trí thức miền Nam sau ngày Thống Nhất Đất Nước. “*Thế thì*” mới biết người công sản Việt Nam luôn luôn bị vây hãm trong ý thức hệ chuyên chính vô sản một cách tệ hại, sự chuyển hóa của họ chậm chạp so với nhân dân ta cả nước, họ luôn luôn lững thững đi sau 85 triệu đồng bào cách xa hàng ngàn cây số hơn cả chiều dài khoản cách giữa Hà Nội và Sài Gòn. Đảng CSVN là lực trì kéo tiến độ dân chủ hóa, tiến độ toàn-cầu-hóa và làm chậm lại tiến độ phát triển kinh tế đất nước một cách tệ hại.

Cũng trên diên báo *Tuan Viet Nam.net* hôm 30-4-2010, người đọc lại thấy xuất hiện bài viết:

Ba Điều Ước 30-4

của nhà giáo Phạm Toàn. Ông Toàn, bộc bạch:

“Có một hành động của tôi vào năm 1976, cứ nghĩ là sẽ giữ kín mãi trong lòng, sống để bụng chết mang đi. Nay tôi xin thổ lộ...tôi đã viết lá thư gửi một người mà tôi nghĩ đồng chí đó sẽ thấu hiểu mấy điều “vô cùng hợp lý”...Xin nói luôn là lá thư đó không có hồi âm...”

- Điều ước thứ nhất của ông giáo Phạm Toàn là

Yêu cầu Xóa Thuế Nông Nghiệp cho Nông dân trong vòng 20 năm.

Lời yêu cầu này làm chúng ta nhớ lại những cuộc biểu tình nổi dậy của giai cấp Nông dân, tá điền, trong thời kỳ tiền Cách mạng trước năm 1945, tại hầu hết nông thôn, thị xã, thành phố trong nước yêu cầu các phú nông, phú hào, địa chủ giảm bớt địa tô. Qua điều ước thứ nhất, phải chăng nhà giáo Phạm Toàn tố cáo nông dân sống dưới chế độ cộng sản không khác gì những tá điền trong thời đại phong kiến, và còn kém hơn nữa là khác, vì thuế nông nghiệp nặng hơn nhiều, tàn bạo hơn nhiều so với địa tô trong thời đại phong kiến. Chủ nghĩa Cộng sản tước đoạt mọi quyền sở hữu, tư hữu của người dân, sở hữu tài sản, sở hữu đất đai, ruộng vườn, sở hữu trí tuệ, ngay cả sở hữu chính mình. Đảng CSVN hô hào ‘*kẻ thù của Cách mạng là chủ nghĩa cá nhân*’...không có tư hữu, không có riêng tư trong chế độ Cộng sản...

- Điều ước thứ hai của ông Phạm Toàn là:

Xin đốt lý lịch toàn dân và viết lại từ ngày 1 tháng 5 nào đó...

Sở dĩ thế, vì dưới chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa-XHCN- con người bị đối xử, bị phân biệt qua bản lý lịch. Bản lý lịch đã trở thành một công cụ, một lăng kính, hình ảnh người dân được chính quyền cộng sản nhìn qua lăng kính này: sự thật bị bóp méo, gian dối được tô hồng. Qua điều ước thứ hai này có phải chăng điều ông muốn nói là hãy cùng nhau cố quên đi quá khứ, xóa bỏ hận thù vì tương lai dân tộc, tiền đồ tổ quốc...

- Điều ước thứ ba của ông:

Ông cố tình thúc đẩy đảng CSVN phải chủ động, kể từ hôm nay, 1976, yêu cầu Hoa kỳ và Liên Xô từ đây không được gửi khí giới qua đây mà chỉ gửi rất nhiều thanh niên nam nữ sang cùng với phát triển văn hóa nghệ thuật tạo ra cái mẫu để cho thế giới làm theo. Nói là để cho thế giới làm theo, là cách nói để tránh va miệng, nói cho đúng ra là phải nói cho thế hệ trẻ Việt Nam làm theo. Điều ẩn tàng phía sau điều ước thứ 3 của Nhà giáo Phạm Toàn là ngày 30-4-1975 là cái giá quá đắt cho cả nước phải trả cho thói quen tệ hại, cầu viện nước ngoài.

Trong quá khứ, thật sự sau thời kỳ Đổi Mới của ông Mười Cúc-Nguyễn Văn Linh, những năm cuối năm 80, có nhiều thay đổi, có nhiều chuyển hóa giống như điều ước của nhà giáo Phạm Toàn. Nhưng nó được thực hiện chỉ vì hoàn cảnh lịch sử, chỉ vì đòi hỏi từ tình trạng xã hội và kinh tế chứ không phải xuất phát từ sự giác ngộ của đảng CSVN, nhìn nhận quyền tư hữu của người dân, hay đốt sạch lý lịch quá khứ của toàn dân để tạo một xã hội bình đẳng hài hòa.

Theo yêu cầu của bạn bè, của báo *Viet Nam.net*, nhà giáo Phạm Toàn thử tìm ra một giải pháp đúng đắn, một cơ sở công bằng cho việc hòa hợp hòa giải dân tộc. Đáp lại những yêu cầu này, ông Phạm Toàn viết:

“hòa hợp hòa giải dân tộc không thể diễn ra trong ảo tưởng tốt bụng, như trong những giấc mơ ban ngày...mà có lẽ phải cần hơn tới những góc nhìn thực tế...Đàn con chỉ quay về tổ khi thấy tổ ấy xứng đáng để quay về...Hòa hợp hòa giải trong thời đại này phải là việc thực tế, không còn là việc tuyên truyền...Cái tổ này phải thực sự là một nơi có độc lập tự do hạnh phúc như mọi nơi mà con dân Việt đang sống...”

Chúng tôi xin khẳng định với nhà giáo Phạm Toàn, chúng tôi luôn luôn tin vào những dòng chữ sau đây của ông viết là đúng, là thích hợp với lịch sử:

“ Ta sẽ thấy ngay từ đầu, công việc hòa giải hòa hợp, tuy đặt ra chung cho mọi người Việt Nam ở khắp nơi trên trái đất này, nhưng nó phải và chỉ có thể thực hiện trước hết ở ngay trên mảnh đất Việt Nam ...Đám con chỉ quay về tổ khi thấy tổ ấy đáng được quay về”./.

Đào Như

BS Đào Trọng Thế

thetrongdao2000@yahoo.com

Oak park, Illinois, USA

May 5-2014

CHU THICH

(1)- **Bác sĩ Y VỤ**- bác sĩ lãnh đạo phòng Y vụ của mỗi bệnh viện. Bác sĩ Y vụ lãnh đạo cả Chuyên (*chuyên môn*) lẫn Hồng (*đảng*) tất cả khoa phòng trong bệnh viện

(2)- **Bác sĩ bổ túc**- Là bác sĩ tiến lên từ hàng ngũ y công, y tá, hay y sĩ (Y tá quốc gia) Khác với bác sĩ hệ chính quy, có Tú tài phần hai học thêm 7 năm tại Trường y Hà nội.